**Tiết 3 Tự chọn**

**TỰ CHỌN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực:**

- HS rút gọn, quy đồng được mẫu số các phân số.

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

- HS chủ động học tập.

- Trao đổi, thảo luận với bạn bè về đọc, viết phân số, tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số, thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh phân số; thực hiện các phép tính với phân

 số. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng để giải quyết vào thực tiễn cuộc sống.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

- Có tính cẩn thận khi đọc, viết, so sánh, tính toán với phân số.

- Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Hệ thống bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:**- Nêu cách rút gọn phân số.- Nêu cách quy đồng mẫu số.- Nêu cách thực hiện phép cộng hai phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số.- Nêu cách thực hiện phép trừ hai phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số.- Nêu cách thực hiện phép nhân, chia phân số.- GV nhận xét, GTB và ghi bảng.**2. Hoạt động luyện tập:****Bài 1:** Rút gọn các PS sau: ; ; ; - Y/c làm bài. | - HS nêu. - HS phát biểu quy tắc.- HS nêu.- HS nghe và ghi vở.- HS đọc, xác định yêu cầu. - HS làm bài theo nhóm đôi.- Một số nhóm chia sẻ bài làm. |
| - Cho nhắc lại cách rút gọn phân số.- GV nhận xét.- *Củng cố rút gọn phân số.***Bài 2:** Quy đồng mẫu số các p/số sau:a) và  b)  và c)  và - Yêu cầu HS làm bài.c)  và  MSC: 30Ta có:;Vậy quy đồng mẫu số của  và  được - *Củng cố quy đồng mẫu số các p/số.***Bài 3:** Tínha)  ; b) ( + ) :  c)  x  +  : - YC HS tự làm bài.- GV nhận xét một số bài.- Gọi HS lên bảng chữa bài.- GV nhận xét.*- Củng cố về các phép tính với p/số.***Bài 4:** Tìm x a) x + =  b)  - x =  c) x :  =  - Y/c HS nêu đề bài.- Y/c HS nhắc lại cách tìm số hạng, số trừ, số bị chia chưa biết.- Y/c HS làm bài. a) x + =  b)  - x =    - GV nhận xét. *- Củng cố cách tìm thành phần chưa biết của phép tính.***Bài 5\*:** Một vòi nước mỗi giờ chảy được bể. Hỏi trong 45 phút, vòi chảy được mấy phần bể?- Y/c HS đọc đề bài.- Y/c phân tích bài.+ 45 phút bằng mấy giờ?- Y/c HS làm bài.- Gv nhận xét, chốt cách làm đúng.**3. Hoạt động vận dụng:**- GV cho HS nêu lại kiến thức về PS của tiết học.**4. Hoạt động nối tiếp:**- GV nhận xét tiết học.- Ghi nhớ cách rút gọn, cách quy đồng mẫu số các phân số; cách cộng, trừ, nhân, chia phân số. Tìm bài tập cùng dạng và giải. | - HS nêu.- HS đọc, xác định yêu cầu. - HS làm bài, đổi vở kiểm tra chéo.- 3 HS lên bảng chữa bài.a) và  MSC: 10Ta có:  Vậy quy đồng mẫu số của và  được và  b)  và  MSC: 54Ta có: ;  Vậy quy đồng mẫu số của  và  được và  - HS đọc, xác định yêu cầu.- HS làm bài.a) $\frac{5}{8}$+($ \frac{8}{5}-\frac{6}{5 })= \frac{5}{8} +\frac{2}{5}= \frac{25}{40}+ \frac{16}{40}=\frac{41}{40}$b) ( + ) :  =  :  =  =  c)  x  +  : =  + = + = + = - HS chữa bài, nhận xét.- Tìm x.- Một vài HS nhắc lại.- 3 HS làm bảng lớp. Lớp làm vở.- HS biết nhận xét bài làm của bạn. c) x :  =   x = $\frac{4}{8}×\frac{4}{9}$ x = $\frac{16}{72}$- 2 HS đọc đề bài.- HS cùng nhau phân tích đề bài.+ 45 phút =  giờ- 1 HS làm bảng lớp. Lớp làm vở.- HS nhận xét bài làm của bạn. Bài giải Đổi 45 phút =  giờ Trong 45 phút tức là  giờ vòi nước chảy được là:  =  (bể) Đáp số:  bể- HS nối tiếp nêu.- HS nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**